

Một số vấn đề ôn tập Kế toán tài chính 2

1. Phân biệt chi phí trả trước và chi phí phải trả. Lấy ví dụ đối với chi phí lãi vay.
2. Phân biệt revenue expenditure và capital expenditure.
3. Phân biệt dự phòng giảm giá tài sản và dự phòng phải trả. Cho ví dụ.
4. Phân biệt dự phòng phải trả và nợ tiềm tàng. Cho ví dụ.
5. Phân biệt dự phòng phải trả và nợ vay, nợ phải trả nhà cung cấp. Cho ví dụ.
6. Phân biệt trái phiếu phát hành có phụ trội và trái phiếu phát hành có chiết khấu.
Cho ví dụ.
7. Phân biệt chia nhỏ cổ phiếu và trả cổ tức bằng cổ phiếu
8. Phân biệt trái phiếu phát hành, cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu ưu đãi.
9. Trình bày cách phân loại các khoản đầu tư tài chính dài hạn theo quy định của Việt Nam.
10. Phân biệt quyền kiểm soát, ảnh hưởng đáng kể và đồng kiểm soát.
11. Trình bày cách xác định tỷ lệ kiểm soát và tỷ lệ lợi ích trong trường hợp công ty mẹ kiểm soát gián tiếp công ty con thông qua một công ty con khác. Cho ví dụ.
12. Trình bày các trường hợp liên quan đến cổ phiếu quỹ.
13. Trình bày mối quan hệ giữa bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ
14. Giải thích vì sao có sự khác biệt giữa lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất, kinh doanh với dòng tiền thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong một kỳ kế toán?
15. Bình luận tình hình lưu chuyển tiền tệ của một doanh nghiệp (với ví dụ cho số liệu về lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh (200), lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư (-300), lưu chuyển từ hoạt động tài chính (400), tiền và tương đương tiền đầu kỳ (50), tiền và tương đương tiền cuối kỳ (tự xác định)).
16. Trình bày cách xác định chi phí dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính dài hạn cho ví dụ sau:

Cổ phiếu	Số lượng	Chi phí đv		Tổng giá trị		Mức dự phòng cần lập
		Giá gốc	Đơn giá thị trường 31/12	Theo giá gốc	Theo giá thị trường 31/12	
A	10	100	90	1.000	900	?
B	8	200	225	1.600	1.800	?
C	50	50	60	2.500	3.000	?
D	80	90	70	7.200	5.600	?
Tổng số				12.000	11.300	?